

Số: 3408/KH-TTKSBT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván-Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi tại TP.Hồ Chí Minh năm 2022

Trong năm 2019 tại Việt Nam ghi nhận 53 ca bệnh bạch hầu rải rác tại các tỉnh trên cả nước. Năm 2020 cả nước ghi nhận 198 mắc và 4 ca tử vong, các ca bệnh tập trung tại các tỉnh khu vực Tây Nguyên, và rải rác ở các tỉnh thành tại khu vực miền Nam và miền Trung. Số ca bệnh tăng cao vào những tháng từ tháng 6 đến tháng 8. Độ tuổi mắc từ 3 tháng đến 78 tuổi, phân bố rải rác ở các nhóm tuổi và cao nhất ở nhóm 10-14 tuổi. Trong năm 2021 chỉ ghi nhận 6 ca bạch hầu, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch COVID-19, tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong TCMR trên toàn quốc giảm bao gồm vắc xin có thành phần bạch hầu, ho gà, uốn ván. Cụ thể, tỷ lệ tiêm vắc xin DPT-VGB-Hib cho trẻ em dưới 1 tuổi là 83,2% và DPT4 cho trẻ 18-24 tháng là 82,7%.

Tại Việt Nam, vắc xin Td chủ yếu được sử dụng để tiêm chủng chống dịch bạch hầu từ nguồn ngân sách địa phương khi xảy ra dịch. Ngày 26 tháng 8 năm 2019 Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 3777/QĐ-BYT về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td) năm 2019 tại 30 tỉnh, thành phố nguy cơ cao. Trong năm 2019 và 2020 hoạt động tiêm bổ sung vắc xin Td đã giúp từng bước khống chế được dịch bạch hầu, giảm số mắc và tử vong trên toàn quốc. Không ghi nhận các trường hợp tái biến nặng sau tiêm chủng.

Triển khai tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi có vai trò quan trọng giúp củng cố miễn dịch của trẻ để chủ động phòng bệnh bạch hầu và uốn ván. Việc triển khai này cần tiếp tục được duy trì và mở rộng trong năm 2022, tiến tới đưa triển khai tiêm vắc xin Td vào tiêm chủng mở rộng thường xuyên.

I. CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Quyết định số 1031/QĐ-BYT ngày 29/4/2022 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván-Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2022 tại 32 tỉnh, thành phố.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván tại các vùng nguy cơ cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đạt tỷ lệ $\geq 95\%$ trẻ 7 tuổi tại cộng đồng và trẻ học lớp 2 được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin Td.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng theo Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC TIÊM VẮC XIN

1. Đối tượng

- Tất cả trẻ học lớp 2 trong trường học và trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng sẽ được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin Uốn ván- Bạch hầu giảm liều (Td).

- Ước dự kiến đối tượng: 118.927 trong đó có 118.634 trẻ đi học và 293 trẻ không đi học

- **Lưu ý:** KHÔNG tiêm vắc xin Td trong trường hợp sau: Trẻ đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td.

2. Hình thức và phạm vi triển khai:

Triển khai 2 hình thức tiêm chủng bổ sung tại 22 quận, huyện, TP. Thủ Đức:

- Tiêm tại trường học cho trẻ đi học: tất cả học sinh đang học lớp 2 niên học 2022-2023 (không kể lứa tuổi).

- Tiêm tại Trạm Y tế phường xã cho trẻ 7 tuổi không đi học và tiêm vét cho trẻ chưa được tiêm tại trường học.

3. Thời gian: Triển khai tiêm bổ sung từ tháng 7 đến tháng 12/2022:

- Thời gian chuẩn bị, điều tra đối tượng: tháng 7-8/2022.

- Thời gian tổ chức tiêm tiêm bổ sung: tháng 9-10/2022.

- Thời gian tiêm vét: tháng 11/2022.

- Báo cáo kết thúc tiêm bổ sung: tháng 12/2022.

Các quận huyện chủ động thực hiện các hoạt động điều tra, truyền thông tiêm bổ sung, vận động phụ huynh chủ động đưa trẻ ra tiêm chủng nhưng đảm bảo tiêm bổ sung kết thúc vào 30/11/2022 để báo cáo kết thúc vào tháng 12/2022.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG CHUẨN BỊ TRƯỚC TIÊM BỔ SUNG

1. Tập huấn triển khai tiêm bổ sung

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố tập huấn hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật thực hiện tiêm bổ sung cho Trung tâm Y tế 22 quận huyện, thành phố Thủ Đức

- Trung tâm Y tế quận huyện tổ chức tập huấn cho các Trạm y tế phường xã.

2. Truyền thông trước và trong tiêm bổ sung

- Mục đích: thông tin rộng rãi về nguy cơ mắc bệnh bạch hầu, uốn ván và tiêm bổ sung vắc xin Td cho các gia đình có trẻ 7 tuổi chủ động tiếp cận các cơ sở y tế để được tư vấn và tiêm chủng theo lịch tiêm chủng. Thực hiện trong suốt thời gian trước và trong triển khai tiêm bổ sung, có thể kết hợp với điều tra đối tượng.

- Cấp thành phố: Thường xuyên cập nhật tin bài về tiêm bổ sung trên website, fanpage của SYT, TTKSBT.

- Cấp quận huyện và phường xã:

- + Mỗi quận huyện thực hiện 1 – 2 xe truyền thông tiêm bổ sung, lịch tiêm bổ sung: trong ngày tiêm chủng, xe chạy trên các trục đường giao thông của phường xã và phát loa nhắc đưa trẻ ra TYT tiêm chủng; trên đường đi, xe dừng lại 10 – 15 phút tại các khu vực có nhiều nhà trọ, nhiều dân nhập cư để phát loa bài truyền thông. Ở những đoạn đường hẻm nhỏ, có thể sử dụng loa kéo tay hoặc loa đặt trên xe gắn máy và hoạt động theo lộ trình tương tự xe ô tô truyền thông.
- + Dán các áp phích, băng rôn vận động tiêm chủng phòng bệnh, bổ sung và thông tin liên hệ trạm y tế tại mỗi khu phố / ấp, các khu nhà trọ.
- + Đưa nội dung truyền thông vào bản tin hàng tháng của địa phương (nếu có).
- + Phối hợp ngành Giáo dục truyền thông tại các trường Tiểu học qua thư mời, họp phụ huynh, dán thông báo tại bảng tin trường...

3. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian hoàn thành điều tra: trước tổ chức tiêm ≥ 1 tháng (tháng 8-9/2022).

- Trẻ 7 tuổi hiện đang sống tại TP.HCM. Đối tượng trẻ điều tra chia làm 2 nhóm:

1. Trẻ đi học lớp 2 tại trường tiểu học: Y tế địa phương phối hợp với nhà trường tổ chức thống kê, thu thập thông tin trước khi tiêm và mời tiêm đến phụ huynh (biểu mẫu do y tế cung cấp).

2. Trẻ không đi học: UBND phường xã chỉ đạo tổ trưởng tổ dân phố, mạng lưới cộng tác viên ghi nhận tất cả trẻ 7 tuổi không đi học trên địa bàn tổ dân phố, có tham khảo, rà soát từ nhiều nguồn như công an khu vực, mạng lưới cộng tác viên... để lập danh sách, mời trẻ ra tiêm tại Trạm Y tế.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong trường hợp sau: Trẻ đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td.

V. TỔ CHỨC TIÊM CHỦNG

1. Nhân lực

- Nhân lực tham gia buổi tiêm chủng huy động nguồn nhân lực tại chỗ bao gồm y tế, giáo dục, các ban ngành có liên quan.

- Yêu cầu về nhân lực là tối thiểu có 03 nhân viên y tế đã được huấn luyện về kỹ năng thực hành tiêm chủng và phòng chống sốc.

2. Tổ chức điểm tiêm

- Tùy điều kiện thực tiễn tại địa phương, các quận huyện có thể tổ chức tiêm tại trường học hoặc Trạm y tế nhưng phải đảm bảo các quy định về an toàn tiêm chủng tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Không tổ chức buổi tiêm chủng cùng đợt với tiêm vắc xin COVID-19 cho trẻ 7 tuổi tại địa phương, khoảng cách giữa mũi tiêm vắc xin Td và vắc xin COVID-19 ít nhất là 14 ngày.

- Tổ chức điểm tiêm tại trường học:

- + Thành phần tham gia: nhân viên y tế, cán bộ y tế trường học, giáo viên.
- + Số lượng bàn tiêm trong mỗi buổi tiêm chủng dựa trên số đối tượng dự kiến tiêm trong buổi.
- + Trong đợt tiêm bổ sung do chỉ sử dụng 1 loại vắc xin nên có thể tổ chức tiêm không quá 100 trẻ /1 bàn tiêm/buổi tiêm.
- + Đảm bảo có xe cấp cứu sẵn sàng cấp cứu nếu có bất kỳ phản ứng sau tiêm nặng nào xảy ra trong quá trình tiêm chủng. Có bảng phân công cơ sở/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng điểm tiêm chủng.
- + TTYT QH cần phối hợp chặt chẽ với trường học để sắp xếp lịch tiêm chủng phù hợp, đảm bảo đủ nhân sự và hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của nhà trường.
- + Hướng dẫn cha mẹ hoặc người chăm sóc cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tiêm.

- Tổ chức điểm tiêm tại Trạm y tế:

- + Có thể tổ chức tiêm tại từng TYT hoặc theo cụm tùy vào điều kiện của từng địa phương.
- + Số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/1 bàn tiêm/buổi tiêm nếu chỉ tiêm vắc xin Td hoặc không quá 50 trẻ/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng vắc xin khác.

3. Rà soát và tiêm vét (khi kết thúc kế hoạch tiêm bổ sung)

Những trẻ thuộc diện đối tượng đã hoặc chưa được đăng ký mà có mặt trên địa bàn tại thời điểm triển khai cần được tiêm vét. Tiêm vét là hoạt động bắt buộc cần được dự kiến trong kế hoạch. Để hạn chế số trẻ bị bỏ sót cần thực hiện các nội dung sau:

- Trong buổi tiêm: các trẻ vắng lai ghi vào danh sách và thống kê riêng theo mẫu ghi chép và báo cáo.

- Vào cuối mỗi buổi tiêm: đánh dấu và xác định các trẻ chưa tiêm trong danh sách trẻ đã đăng ký ban đầu và trẻ vắng lai mới phát hiện. Đối với trẻ đi học trường học thông báo cho gia đình những trẻ chưa được tiêm để đưa trẻ đến vào buổi sau, đối với trẻ không đi học, Trạm Y tế gửi danh sách về UBND phường xã để vận động trẻ đi tiêm chủng.

- Cuối đợt: tổng hợp số lượng trẻ chưa tiêm, cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm và hậu cần. Phân công cán bộ liên hệ với các hộ gia đình thông báo lại địa điểm và thời gian tiêm vét và huy động trẻ đối tượng ra tiêm.

Đối với các trường hợp tạm hoãn trong đợt tiêm vét cần thông báo, mời tiêm vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng.

VI. VẮC XIN VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỦNG

- Vắc xin Td sử dụng trong quá trình tiêm bổ sung là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, lọ 10 liều, dạng dung dịch. Vắc xin Td được Dự án Tiêm chủng Mở rộng Quốc gia cấp và tiêm miễn phí.

- Thời hạn cấp phát vắc xin: Trung tâm Y tế quận tiếp nhận, bảo quản vắc xin từ kho vắc xin của TTKSBT thành phố trước ngày tiêm chủng ít nhất 1 tuần và cấp phát cho Trạm y tế phường ít nhất 1 ngày hoặc ngay trong buổi tiêm chủng của quá trình tiêm bổ sung.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm (118.634 trẻ), mục tiêu tỷ lệ tiêm chủng tiêm bổ sung (95%) và hệ số sử dụng thì ước số vắc xin, bơm kim tiêm và vật tư khác sử dụng cho tiêm bổ sung như sau:

Loại	Ước số lượng cần cho tiêm chủng	Nguồn
Vắc xin Td	$118.634 \times 0,95 \times 1,3 = 140.400$ (liều)	TCMR QG
Bơm tiêm tự khoá 0,5ml	$118.634 \times 0,95 \times 1,1 = 118.800$ (cái)	TTKSBT
Hộp an toàn	$118.634 : 100 \times 1,1 = 1260$ (cái)	TTKSBT
Thuốc cho hộp chống sốc	2 cơ số $\times 312$ TYT = 624 cơ số	QH, TP TH
Bông gòn	$118.634 \text{ trẻ} \times 0,004 \text{ kg} = 475 \text{ kg}$	QH, TP TH
Cồn 70 độ	$118.634 \text{ trẻ} \times 0,007 \text{ lít} = 830 \text{ lít}$	QH, TP TH
Dung dịch sát khuẩn nhanh bàn tay (500ml)	$118.634 \text{ trẻ} \times 0,007 \text{ lít} = 830 \text{ lít}$	QH, TP TH

VII. GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO

1. Giám sát trước, trong và sau tiêm bổ sung

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố giám sát hỗ trợ Trung tâm Y tế quận huyện và Trạm Y tế phường xã. Quận huyện giám sát hỗ trợ phường xã đồng thời có sự phối hợp với ngành giáo dục trong công tác giám sát. Những nội dung cần giám sát:

- Trước tiêm bổ sung: giám sát xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng, bố trí điểm tiêm chủng, nhân lực, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin.

- Trong tiêm bổ sung: giám sát sử dụng, bảo quản vắc xin, quản lý đối tượng, rà soát đối tượng (hạn chế đối tượng bị bỏ sót), kỹ thuật tiêm chủng, phòng chống sốc. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ và an toàn tiêm bổ sung. Tăng cường giám sát phản ứng sau tiêm.

- Ngay sau tiêm bổ sung: thực hiện thống kê kết quả sau khi kết thúc. Những phường xã có tỷ lệ $<90\%$ tổng số đối tượng được tiêm thì cần phải triển khai các biện pháp rà soát lại đối tượng và tổ chức tiêm vét đối tượng bị chưa được tiêm chủng.

2. Báo cáo tiến độ và kết quả tiêm bổ sung

- Sau mỗi buổi tiêm, Trạm Y tế phường xã báo cáo Trung tâm Y tế kết quả điểm tiêm chủng, sử dụng, vắc xin-vật tư theo mẫu phụ lục đính kèm và thực hiện nhập đầy đủ mũi tiêm vắc xin Td lên hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia.
- Mỗi tuần, vào ngày thứ 5, từ 10 giờ đến 14 giờ TTYT quận tổng hợp và báo cáo về kết quả thực hiện của tuần vừa rồi, số liệu cộng dồn theo mẫu phụ lục đính kèm về khoa PCBTN của TTKSBT TP theo địa chỉ mail baocaotcmr.tphcm@gmail.com
- Báo cáo tổng kết kết quả tiêm bổ sung: trong vòng 3 ngày sau khi kết thúc tiêm bổ sung Trạm Y tế phường/xã gửi văn bản báo cáo về Trung tâm Y tế quận/huyện/thành phố Thủ Đức. Sau đó Trung tâm y tế gửi văn bản báo cáo về Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố: phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng để tuyên truyền hoạt động tiêm bổ sung, chịu trách nhiệm về tổ chức hướng dẫn chuyên môn thực hiện tiêm bổ sung, đảm bảo cung ứng đủ vắc xin và bơm kim tiêm, hộp an toàn cho việc triển khai tiêm bổ sung an toàn và đạt hiệu quả. Tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát, hỗ trợ chuyên môn cho Trung tâm y tế quận/huyện/thành phố Thủ Đức, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.
2. Bệnh viện thành phố, quận huyện và tư nhân trên địa bàn hỗ trợ tiếp nhận, xử trí khi có ca phản ứng sau tiêm chủng và báo nhanh cho khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm của Trung tâm kiểm soát bệnh tật thành phố.
3. Trung tâm Y tế quận/huyện có nhiệm vụ tham mưu kế hoạch để Ủy ban nhân dân quận/huyện/thành phố Thủ Đức triển khai điểm tiêm trên địa bàn quận; nhằm phối hợp ban ngành, đoàn thể, tham gia triển khai tiêm bổ sung, truyền thông, điều tra đối tượng tại cộng đồng; đảm bảo nhân lực, trang thiết bị cho điểm tiêm chủng, tổ chức buổi tiêm chủng và theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng. Thực hiện kiểm tra, giám sát, hỗ trợ Trạm Y tế và báo cáo theo quy định.
4. Phòng Y tế quận/huyện phối hợp Trung tâm Y tế quận/huyện tham gia giám sát trước, trong tiêm bổ sung đặc biệt các điểm tiêm tại trường học.
5. Bệnh viện quận/huyện thành lập đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ khi có ca phản ứng nặng sau tiêm chủng.
7. Phòng Giáo dục&Đào tạo quận/huyện chỉ đạo các trường học Tiểu học trên địa bàn phối hợp ngành y tế và thực hiện các hoạt động triển khai tiêm bổ sung gồm tuyên truyền về hoạt động tiêm bổ sung vắc xin Td cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, vận động phụ huynh; hỗ trợ ngành y tế trong việc điều tra, lập danh sách trẻ theo từng khối lớp và bố trí nhân lực, cơ sở vật chất để tổ chức buổi tiêm chủng tại trường đảm bảo an toàn và đúng quy định.
8. Trạm Y tế phường/xã chịu trách nhiệm thực hiện tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.

IX. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

Dự kiến thời gian triển khai các hoạt động:

TT	Hoạt động	Đơn vị thực hiện	Tháng thực hiện
1	Lập kế hoạch	TTKSBT	Tháng 7/2022
2	Chuẩn bị hậu cần của thành phố	TTKSBT	Tháng 7-8/2022
3	Tập huấn cho 22 TTYT QH, TP Thủ Đức	TTKSBT	Tháng 8/2022
4	Lập kế hoạch và trình UBND QH	TTYT QH	Tháng 8/2022
5	Quận huyện tập huấn cho phường xã	TTYT QH	Tháng 8/2022
6	Điều tra và đăng ký đối tượng	TTYT QH	Tháng 8/2022
7	Truyền thông và huy động xã hội	TTKSBT TTYT QH	Tháng 8-9/2022
8	Giám sát trước tiêm bổ sung	TTKSBT TTYT QH	Tháng 8-9/2022
9	Phân phối vắc xin và vật tư	TTKSBT	Tháng 9/2022
10	Triển khai tiêm bổ sung và giám sát thực hiện	TTYT QH - BVQH - TYT	Tháng 9-10/2022
11	Tiêm vét	TTYT QH - BVQH - TYT	Tháng 11/2022
12	Tổng kết tiêm bổ sung	TTKSBT - QH	Tháng 12/2022

X. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí cho các hoạt động như tập huấn, điều tra, truyền thông, in ấn biểu mẫu, báo cáo, vận chuyển và bảo quản vắc xin, công tiêm, kiểm tra giám sát do Trung tâm Y tế phối hợp với Phòng Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân quận/huyện, thành phố Thủ Đức để đảm bảo kinh phí cho hoạt động tiêm bổ sung trên địa bàn.

Nơi nhận:

- Dự án TCMR quốc gia – Viện VSDTTU;
- Dự án TCMR khu vực phía nam – Viện Pasteur TP.HCM;
- BGĐ SYT;
- P.NVY -SYT;
- Ủy ban nhân dân quận huyện, TP Thủ Đức;
- Bệnh viện công lập;
- Phòng Y tế quận huyện, TP Thủ Đức;
- Phòng GD và ĐT quận huyện, TP Thủ Đức;
- Bệnh viện quận huyện, TP Thủ Đức;
- TTYT quận huyện, TP Thủ Đức;
- Lưu: (P.KH-NV, TC-KT, PCBTN)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Hồng Nga

THỐNG KÊ TIÊM Td THEO TUẦN – TẠI TRƯỜNG HỌC ĐÃ HOÀN THÀNH

TT	QH	Tổng số trường	Tổng số HS lớp 2	Số trường tiêm tuần này	Số lớp tiêm tuần này	Số HS lớp 2 của trường đang tiêm	Số trẻ đã tiêm Td <1 tháng/ Td dịch vụ	Số tiêm Td chiến dịch	Số chống chỉ định	Số tam hoàn		Số phản ứng sau tiêm					Vx Td (tiểu tròn lọ)		BKT 0,5ml		HAT	Ghi chú
										Sốt	Lý do khác	Số trường hợp*	Sốt ≤39°C	Sốt >39°C	Sưng, đau tại chỗ tiêm	Triệu chứng khác	Sử dụng	Hủy nguyên lọ	Sử dụng	Hủy	Sử dụng	
1	Quận 1																					
2	Quận 3																					
3	Quận 4																					
4	Quận 5																					
5	Quận 6																					
6	Quận 7																					
7	Quận 8																					
8	Quận 10																					
9	Quận 11																					
10	Quận 12																					
11	Gò Vấp																					
12	Tân Bình																					
13	Bình Thạnh																					
14	Phủ Nhuận																					
15	Củ Chi																					
16	Hóc Môn																					
17	Thủ Đức																					
18	Bình Chánh																					
19	Nhà Bè																					
20	Cần Giờ																					
21	Tân Phú																					
22	Bình Tân																					
	Tổng																					

THÔNG KÊ TIÊM Td THEO TUẦN – TIÊM TẠI TRẠM Y TẾ

[illegible]